

Số: /BC-UBND

Vĩnh Thạnh, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Tổng kết công tác Lâm nghiệp năm 2023 và triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2024

#### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Vĩnh Thạnh là huyện miền núi nằm ở phía Tây của tỉnh, có tổng diện tích tự nhiên 71.690,67 ha; diện tích đất lâm nghiệp là 57.774 ha, trong đó, đất có rừng là 51.880,34 ha (gồm 45.361,13 ha rừng tự nhiên và 6.519,21 ha rừng trồng); đất chưa có rừng quy hoạch cho mục đích lâm nghiệp là 5.893,66 ha; diện tích có rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp là 3.250,9 ha. Độ che phủ rừng tính cho cả diện tích rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp là 76,9%.

Quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực Lâm nghiệp trên địa bàn huyện từ đầu năm đến nay có những thuận lợi, khó khăn sau:

##### 1. Thuận lợi

- Lĩnh vực Lâm nghiệp được các cấp, các ngành từ Trung ương đến tỉnh quan tâm; đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác bảo vệ và phát triển rừng, các chính sách về lâm nghiệp tạo điều kiện phát triển kinh tế, xã hội miền núi; cùng với sự chỉ đạo thường xuyên của Thường trực Huyện uỷ, sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, các tổ chức thành viên của Mặt trận và Nhân dân địa phương trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng nên đã hạn chế được tình hình vi phạm Luật Lâm nghiệp;

- Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng (QLBVR và PCCCR) được triển khai đồng bộ, nhất là công tác phối hợp giữa lực lượng Kiểm lâm, Công an, Dân quân tự vệ và các chủ rừng ngày càng chặt chẽ và hiệu quả;

- Các địa phương, đơn vị chủ rừng đã được đầu tư hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất và lực lượng cho công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng (kinh phí chi trả dịch vụ môi trường rừng và kinh phí UBND tỉnh hỗ trợ theo Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg cho cấp xã).

##### 2. Khó khăn

- Địa bàn rộng, địa hình phức tạp, hiểm trở, do vậy việc phát hiện và ngăn chặn các hành vi xâm hại đến tài nguyên rừng có lúc, có nơi chưa kịp thời;

- Do tập quán canh tác, cùng với nhận thức về công tác QLBVR ở một bộ

phần người dân vẫn còn hạn chế, dẫn tới vi phạm phá rừng, lấn biên rừng còn xảy ra ở một số địa phương. Bên cạnh đó, nhu cầu sử dụng gỗ của người dân cao, trong khi chính sách Nhà nước đóng cửa khai thác rừng tự nhiên, các loại gỗ ngày càng có giá cao trên thị trường làm cho một số đối tượng dùng mọi thủ đoạn cố tình, lén lút vi phạm Luật Lâm nghiệp gây khó khăn cho lực lượng chức năng khi kiểm tra, xử lý;

- Cán bộ lâm nghiệp không ổn định, chuyên môn nghiệp vụ còn hạn chế, phụ cấp thấp đã ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ QLBRV và PCCCR ở cơ sở.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng**

a) Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện Luật Lâm nghiệp:

- Để thực hiện nhiệm vụ QLBRV và PCCCR, ngay từ đầu năm 2023, UBND huyện đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác QLBRV năm 2022 và triển khai nhiệm vụ 2023; đồng thời ban hành chỉ thị, quyết định, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo trong công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng,...<sup>(1)</sup>;

---

<sup>(1)</sup>- Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 05/01/2023, về việc tăng cường các biện pháp cấp bách trong quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2023;

- Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 05/01/2023, ban hành Kế hoạch bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2023 trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh;

- Quyết định số 1894/QĐ-UBND ngày 03/8/2023, về việc kiện toàn Đoàn Công tác liên ngành bảo vệ rừng huyện Vĩnh Thạnh;

- Quyết định số 2944/QĐ-UBND ngày 27/10/2023, về việc thành lập Tổ phúc tra kết quả rà soát diện tích rừng tự nhiên tăng, giảm trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh;

- Kế hoạch số 41/KH-ĐCTLN ngày 23/3/2023 về kiểm tra công tác bảo vệ rừng trên địa bàn huyện;

- Kế hoạch số 10/KH-BCH ngày 26/4/2023 về kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh năm 2023;

- Văn bản số 213/UBND-HKL ngày 06/3/2023, V/v kiểm tra, rà soát diện tích đất lâm nghiệp có rừng tự nhiên sai khác hiện trạng giữa bản đồ với thực tế;

- Văn bản số 503/UBND-VP ngày 28/4/2023, V/v trả hồ sơ để kiểm tra, xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật;

- Văn bản số 870/UBND-VP ngày 04/7/2023, V/v xử lý đối tượng không thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Văn bản số 876/UBND-VP ngày 05/7/2023, V/v xử lý đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp;

- Văn bản số 960/UBND-VP ngày 09/7/2023, V/v tổ chức xác minh tài sản, điều kiện thi hành quyết định xử phạt của đối tượng vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp;

- Văn bản số 1045/UBND-VP ngày 03/8/2023, V/v không thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Văn bản số 1097/UBND-VP ngày 14/8/2023, V/v đề xuất việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đinh Giang Bôi và bà Đinh Thị HVók;

- Văn bản số 1102/UBND-VP ngày 15/8/2023, V/v xử lý vụ khai thác rừng trái pháp luật xảy ra tại tiểu khu 153, xã Vĩnh Hào;

- Văn bản số 1128/UBND-VP ngày 21/8/2023, V/v dự thảo Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Văn bản số 1163/UBND-VP ngày 28/8/2023, V/v xem xét ban hành Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- UBND huyện đã chỉ đạo các ngành chức năng và địa phương xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai các văn bản nêu trên một cách cụ thể và đồng bộ. Hạt Kiểm lâm là cơ quan thường trực Ban Chỉ huy tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện, đồng thời kiểm tra, giám sát các địa phương, đơn vị chủ rừng trong việc QLVR và PCCCR trên địa bàn quản lý;

- Đoàn Công tác liên ngành bảo vệ rừng huyện do đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng đoàn, thường xuyên đi kiểm tra thực tế các trạm, chốt và việc tổ chức hoạt động bảo vệ rừng của các địa phương, chủ rừng và ngành chức năng; kiểm tra hiện trường các khu vực trọng điểm, giáp ranh có nguy cơ xâm hại rừng cao để nắm bắt tình hình và kịp thời chỉ đạo các giải pháp QLVR, PCCCR. Trong năm 2023, Hạt Kiểm lâm, các ban, ngành, UBND các xã, thị trấn, đơn vị chủ rừng đã triển khai nghiêm túc sự chỉ đạo của UBND huyện và đồng chí Trưởng đoàn trong công tác bảo vệ rừng, PCCCR trên địa bàn huyện.

b) Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ, phát triển rừng và PCCCR

Xác định tuyên truyền là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác QLVR và PCCCR, UBND huyện đã chỉ đạo Hạt Kiểm lâm và các ngành phối hợp với Mặt trận và các tổ chức thành viên, chính quyền địa phương, chủ rừng tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về QLVR và PCCCR đến người dân với nội dung, hình thức phù hợp. Kết quả, trong năm đã tổ chức 59 đợt tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp, có 3.093 lượt người tham dự; buộc 11 cá nhân, hộ gia đình có hoạt động kinh doanh, chế biến lâm sản trên địa bàn cam kết không vi phạm pháp luật; chỉ đạo các đơn vị có hoạt động kết nghĩa tổ chức thăm hỏi, tặng quà, kết hợp tuyên truyền công tác QLVR cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình chính sách; chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện xây dựng chuyên mục tuyên truyền bảo vệ rừng, cảnh báo nguy cơ cháy rừng và thực hiện phát sóng hằng tuần trên hệ thống truyền thanh huyện;

Bên cạnh đó, chỉ đạo lực lượng bảo vệ rừng, kiểm lâm địa bàn phối hợp với già làng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số để vận động bà con chấp hành Luật Lâm nghiệp, cam kết không phá rừng, không canh tác trên diện tích

---

- Văn bản số 1236/UBND-VP ngày 12/9/2023, V/v tổ chức thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và chuyển quyết định xử phạt để tổ chức thi hành theo quy định;

- Văn bản số 1242/UBND-HKL ngày 13/9/2023, V/v tăng cường thực hiện quy chế quản lý rừng;

- Văn bản số 1434/UBND-VP ngày 12/10/2023, V/v tổ chức xác minh các điều kiện thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp;

- Văn bản số 1463/UBND-VP ngày 17/10/2023, V/v chuyển các quyết định xử phạt vi phạm hành chính để tổ chức thi hành tại UBND huyện Kbang;

- Văn bản số 1515/UBND-VP ngày 27/10/2023, V/v tổ chức thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp;

- Văn bản số 1600/UBND-VP ngày 08/11/2023, V/v đăng ký làm việc chuyển quyết định xử phạt vi phạm hành chính để thi hành.

rừng bị phá trái pháp luật.

c) Công tác quản lý, bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng

- Công tác PCCCR: Tổ chức xây dựng Kế hoạch PCCCR và giao cho Hạt Kiểm lâm huyện chủ trì thực hiện, thường xuyên theo dõi cảnh báo cháy rừng và thông tin điểm cháy trên Trang thông tin điện tử Chi cục Kiểm lâm, kịp thời báo cáo Ban Chỉ huy bảo vệ rừng, PCCCR huyện và đề ra biện pháp chỉ đạo công tác PCCCR hiệu quả. Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm xây dựng Kế hoạch của Đoàn Kiểm tra liên ngành huyện kiểm tra, hướng dẫn công tác PCCCR đối với các ban chỉ huy, ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR các xã, thị trấn và 02 đơn vị chủ rừng (Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn), chỉ đạo UBND các xã, thị trấn, các chủ rừng xây dựng kế hoạch bảo vệ rừng và PCCCR, thành lập 12 ban chỉ huy, ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR (01 BCH cấp huyện, 09 BCĐ cấp xã và 02 BCH đơn vị chủ rừng); kiện toàn 51 tổ, đội BVR và PCCCR có 691 người tham gia; các lực lượng bảo vệ rừng tổ chức tuần tra, canh gác lửa rừng vào thời kỳ nắng hạn kéo dài để kịp thời phát hiện khi có cháy rừng xảy ra, huy động lực lượng, phương tiện chữa cháy, theo phương châm 4 tại chỗ. Trong năm 2023, trên địa bàn huyện xảy ra 01 vụ cháy rừng, khi phát hiện, Ban Chỉ huy bảo vệ rừng, PCCCR huyện đã kịp thời huy động lực lượng Kiểm lâm cùng với lực lượng địa phương và chủ rừng tiếp cận đám cháy, khống chế và dập tắt kịp thời không để cháy lan, gây thiệt hại lớn.

- Công tác kiểm tra, truy quét rừng: Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 05/01/2023, về việc tăng cường các biện pháp cấp bách trong quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2023, các đơn vị: Hạt Kiểm lâm, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn, Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh, UBND các xã, thị trấn tăng cường phối hợp xây dựng kế hoạch tuần tra, truy quét bảo vệ rừng. Kết quả, xây dựng 124 kế hoạch tuần tra, truy quét bảo vệ rừng, tổ chức được 680 đợt truy quét rừng và 03 kế hoạch phối hợp, thực hiện 12 đợt nhổ bỏ cây trồng trên đất vi phạm.

- Công tác rà soát diện tích rừng tự nhiên sai khác giữa thực tế với bản đồ:

Ban hành Văn bản số 213/UBND-HKL ngày 06/3/2023, V/v kiểm tra, rà soát diện tích đất lâm nghiệp có rừng tự nhiên sai khác hiện trạng giữa bản đồ với thực tế, chỉ đạo Hạt Kiểm lâm phối hợp với các đơn vị chủ rừng (Công ty TNHH LN Sông Côn, Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh) và UBND các xã, thị trấn tiến hành việc rà soát và báo cáo số liệu, tổng diện tích rà soát 676,254 ha, đã phát hiện diện tích rừng tự nhiên bị giảm 538,309 ha, tăng 137,945 ha; UBND huyện ban hành Quyết định số 2944/QĐ-UBND ngày 27/10/2023, về việc thành lập Tổ phúc tra kết quả rà soát diện tích rừng tự nhiên tăng, giảm trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh, giao Hạt Kiểm lâm chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành phúc tra kết quả rà soát diện tích rừng tự nhiên sai khác giữa thực tế với bản đồ để báo cáo UBND huyện và cập nhật diễn biến rừng năm 2023 đảm bảo tiến độ đề ra.

- Công tác tổ chức chốt chặn bảo vệ rừng; tuần tra, kiểm soát lâm sản:

+ Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng và tuần tra, kiểm soát lâm sản dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 trên địa bàn huyện. Yêu cầu các đơn vị chủ rừng, các ngành chức năng và UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện nghiêm Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 22/12/2017 của UBND huyện về việc thực hiện chốt, chặn tại các trạm, chốt bảo vệ rừng trên địa bàn huyện;

+ Duy trì hoạt động các trạm, chốt hiện có và xây dựng bổ sung thêm chốt bảo vệ rừng của các chủ rừng. Đến nay, trên địa bàn huyện có tổng cộng 34 trạm, chốt quản lý, bảo vệ rừng gồm: 03 trạm của Hạt Kiểm lâm; 19 trạm, chốt của Ban Quản lý rừng phòng hộ và 12 trạm, chốt của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn<sup>(2)</sup>. Việc lập các trạm, chốt bảo vệ rừng và huy động lực lượng phối hợp ở các trạm, chốt đã kiểm soát được tình hình và hạn chế tình trạng xâm hại tài nguyên rừng, nhất là khu vực giáp ranh.

- Công tác phối hợp bảo vệ rừng vùng giáp ranh: Trước tình hình xâm hại rừng vùng giáp ranh diễn biến phức tạp, UBND huyện đã chỉ đạo Hạt Kiểm lâm, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn, Ban Quản lý rừng phòng hộ trên cơ sở Quy chế phối hợp bảo vệ rừng được ký kết, xây dựng kế hoạch phối hợp tuần tra, truy quét bảo vệ rừng. Kết quả cụ thể:

Tổ chức 02 đợt kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ rừng vùng giáp ranh huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; vùng giáp ranh huyện An Lão, tỉnh Bình Định. Hạt Kiểm lâm cùng các chủ rừng phối hợp với Ban Quản lý rừng đặc dụng An Toàn, Khu Bảo tồn Kon Chư Răng, Trung tâm Thực nghiệm Kon Hà Nừng, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Hà Nừng, Ka Nák, Sơ Pai tổ chức lực lượng truy quét rừng 59 đợt, trong quá trình kiểm tra, truy quét phát hiện 05 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, tạm giữ tang vật 12,012 m<sup>3</sup> gỗ các loại, phương tiện tạm giữ 01 cửa xăng cầm tay, 01 cái rựa.

Nhìn chung, việc tổ chức phối hợp, bố trí lực lượng và tăng cường kiểm tra,

---

<sup>(2)</sup>- 03 trạm của Hạt Kiểm lâm (Trạm Kiểm lâm Vĩnh Sơn, Trạm Kiểm lâm Hà Nhe, Trạm Kiểm lâm Gò Lúi)

- 19 trạm, chốt của Ban Quản lý rừng phòng hộ (Trạm QLBR Vĩnh Sơn, Chốt QLBR Hồ B, Chốt QLBR K1, Chốt QLBR K2, Chốt QLBR Bok Thuận, Chốt QLBR Tà Kon, Chốt QLBR Hà Nừng thuộc xã Vĩnh Sơn; Trạm QLBR Vĩnh Kim, Trạm QLBR Đắc Tra, Chốt QLBR Kon Trú, thuộc xã Vĩnh Kim; Trạm QLBR Hang Hủ, Trạm QLBR K11, Chốt QLBR Tiểu khu 183, Chốt QLBR Tiểu khu 191, Chốt QLBR Trà Xom, thuộc xã Vĩnh Hảo; Trạm QLBR Vĩnh Hiệp, Chốt QLBR Hà ri, thuộc xã Vĩnh Hiệp; Trạm QLBR M2, thuộc xã Vĩnh Thịnh; Trạm QLBR Vĩnh Thuận, thuộc xã Vĩnh Thuận)

- 12 trạm, chốt của Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn (Trạm QLBR Vĩnh Sơn, Trạm QLBR Suối Cát, Chốt QLBR Tiểu khu 109, Chốt QLBR Tiểu khu 123, Chốt QLBR Tiểu khu 134, Chốt QLBR Tiểu khu 144, Chốt QLBR GNí, thuộc xã Vĩnh Sơn; Trạm QLBR Lò Than, Chốt QLBR Tiểu khu 152, Chốt QLBR Tiểu khu 153, Chốt QLBR Ngã Ba Cây Sung, thuộc xã Vĩnh Hảo; Trạm QLBR Nước Poon, thuộc xã Vĩnh Thuận).

truy quét vùng giáp ranh đã kiểm soát được tình hình và ngăn chặn tình trạng vi phạm xâm hại rừng dọc tuyến giáp ranh. Tuy nhiên, diện tích đất lấn, chiếm xâm phạm canh của người dân An Khê, tỉnh Gia Lai trên địa phận huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định kéo dài nhiều năm nhưng chưa có hướng giải quyết cụ thể, dứt điểm.

- Công tác quản lý gây nuôi động vật hoang dã: UBND huyện đã chỉ đạo Hạt Kiểm lâm thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn và mở sổ theo dõi tăng, giảm cá thể động vật hoang dã cho các cơ sở đăng ký nuôi nhốt trên địa bàn huyện đúng theo quy định. Trên địa bàn huyện hiện có 23 cơ sở gây nuôi động vật hoang dã, trong đó: 19 cơ sở nuôi Cây vòi hương (18 đã đăng ký cấp mã số, 01 đã hướng dẫn đăng ký cấp mã số), 03 cơ sở nuôi Nai (01 đã đăng ký cấp mã số, 02 đã hướng dẫn đăng ký cấp mã số), 01 cơ sở nuôi Dúi (đã thông báo với chính quyền địa phương và Hạt Kiểm lâm sở tại). Qua kiểm tra, các cơ sở gây nuôi đều chấp hành đúng quy định của pháp luật, chưa có cơ sở nào vi phạm phải xử lý.

#### d) Công tác kiểm tra, truy quét phát hiện và xử lý vi phạm

UBND huyện đã chỉ đạo Hạt Kiểm lâm xây dựng kế hoạch của Đoàn Kiểm tra liên ngành thực hiện kiểm tra các cơ sở kinh doanh, thu mua, chế biến lâm sản và nuôi nhốt động vật rừng hoang dã trên địa bàn huyện; chỉ đạo đơn vị chủ rừng, ngành chức năng và UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, huy động lực lượng tổ chức kiểm tra, truy quét bảo vệ rừng và tuần tra, kiểm soát lâm sản trên địa bàn. Kết quả phát hiện 50 vụ vi phạm (giảm 04 vụ so với năm 2022), trong đó:

##### \* Phá rừng trái pháp luật:

- Phát hiện 21 vụ phá rừng, chủ yếu lấn biên nới rộng diện tích nương rẫy (tăng 09 vụ so với năm 2022), tổng diện tích rừng thiệt hại: 25.969 m<sup>2</sup> <sup>(3)</sup>

- Kết quả xử lý: 18 vụ (xử lý hành chính).

Phạt tiền tổng tiền phạt: 381.500.000 đồng; buộc trồng lại rừng, chi phí trồng lại rừng bằng loài cây Sao đen thuần loài trên diện tích vi phạm<sup>(4)</sup>. Cấp xử lý: UBND huyện 03 vụ, Hạt Kiểm lâm 15 vụ.

- Số vụ còn lại chưa xử lý: 03 vụ, đang điều tra xác minh đối tượng vi phạm.

##### \* Khai thác rừng trái pháp luật:

<sup>(3)</sup>- Lâm phận BQLRPH Vĩnh Thạnh quản lý 11 vụ, diện tích thiệt hại 8.023m<sup>2</sup> rừng phòng hộ.

- Lâm phận Công ty TNHH LN Sông Kôn quản lý 05 vụ, diện tích thiệt hại 9.756m<sup>2</sup> (2.867 m<sup>2</sup> rừng sản xuất, 6.889 m<sup>2</sup> rừng phòng hộ).

- Lâm phận Công ty TNHH LN Sông Kôn và UBND xã Vĩnh Sơn quản lý 01 vụ, diện tích thiệt hại 3.209m<sup>2</sup> rừng phòng hộ (trong đó: Công ty TNHH LN Sông Kôn quản lý 2.579 m<sup>2</sup>; UBND xã Vĩnh Sơn quản lý 630m<sup>2</sup>).

- Lâm phận UBND xã Vĩnh Sơn quản lý 02 vụ, diện tích thiệt hại 2.947m<sup>2</sup> rừng sản xuất.

- Lâm phận UBND xã Vĩnh Kim quản lý 02 vụ, diện tích thiệt hại 2.034m<sup>2</sup> rừng sản xuất.

<sup>(4)</sup> Buộc trồng lại rừng trên diện tích 18.340 m<sup>2</sup> (16 vụ); buộc chi phí trồng lại rừng trên diện tích 1.553 m<sup>2</sup> (02 vụ) tổng số tiền 12.211.000 đồng.

- Phát hiện và lập biên bản 04 vụ vi phạm (giảm 02 vụ so với năm 2022), tạm giữ tang vật, phương tiện gồm 6,947 m<sup>3</sup> gỗ thông thường (6,011 m<sup>3</sup> gỗ tròn; 0,936 gỗ xẻ) 01 xe ô tô, 04 máy cưa xăng cầm tay và 02 cái rựa<sup>(5)</sup>.

- Kết quả xử lý: Xử lý 06 vụ (02 vụ của năm 2021, 04 vụ của năm 2023).

+ Xử lý hình sự: 02 vụ (vụ vi phạm năm 2021), Hạt Kiểm lâm khởi tố vụ án chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Vĩnh Thạnh tiếp tục điều tra xử lý<sup>(6)</sup>.

+ Xử lý hành chính: 04 vụ, phạt tiền 242.000.000 đồng, tịch thu tang vật, phương tiện gồm: 6,947 m<sup>3</sup> gỗ thông thường (6,011 m<sup>3</sup> gỗ tròn; 0,936 gỗ xẻ), 04 máy cưa xăng cầm tay và 02 cái rựa; trả lại phương tiện sau xử lý 01 xe ô tô; cấp xử lý: UBND huyện 01 vụ, Hạt Kiểm lâm 03 vụ<sup>(7)</sup>.

---

<sup>(5)</sup>- Vụ khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật tạm giữ tang vật, phương tiện gồm: 0,609 m<sup>3</sup> gỗ chũng loại Ké, nhóm V (0,091 m<sup>3</sup> gỗ tròn và 0,518 m<sup>3</sup> gỗ xẻ) và 01 xe ô tô, 01 máy cưa xăng cầm tay.

- Vụ khai thác lâm sản, tại khoảnh 4, tiểu khu 194, xã Vĩnh Hảo, lâm phần của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh quản lý, làm thiệt hại 01 cây gỗ khối lượng 0,623 m<sup>3</sup> gỗ tròn, tạm giữ tang vật 0,154m<sup>3</sup> gỗ xẻ, chũng loại Lim xẹt, nhóm V.

- Vụ khai thác rừng trái pháp luật (khai thác gỗ rừng trồng), tại khoảnh 8, tiểu khu 146, xã Vĩnh Kim, lâm phần của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh quản lý; tạm giữ tang vật, phương tiện gồm: 3,946 m<sup>3</sup> gỗ tròn, chũng loại Keo lai và 01 máy cưa xăng cầm tay; người vi phạm là ông Lê Văn Diện, ở thôn Mỹ Lợi, xã Phước Mỹ, TP. Quy Nhơn.

- Vụ khai thác rừng trái pháp luật tại khoảnh 10, tiểu khu 110, xã Vĩnh Sơn, lâm phần do BQLRPH Vĩnh Thạnh quản lý làm thiệt hại 01 cây gỗ Chò chỉ khối lượng 3,071 m<sup>3</sup>; tạm giữ tang vật gồm: 2,238 m<sup>3</sup> gỗ chũng loại Chò chỉ, nhóm III (1,974 m<sup>3</sup> gỗ tròn, 0,264 m<sup>3</sup> gỗ xẻ).

<sup>(6)</sup>- Vụ thứ 1: Hạt Kiểm lâm khởi tố vụ án hình sự vụ khai thác trái pháp luật 01 cây gỗ Giỏi, có khối lượng 4,16m<sup>3</sup> gỗ tròn ở rừng sản xuất, tại khoảnh 4, tiểu khu 109, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh thành (trong vụ khai thác 03 cây gỗ trái pháp luật, khối lượng 17,35m<sup>3</sup> gỗ tròn xảy ra tháng 08/2021), khối lượng gỗ chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nhưng đối tượng Nguyễn Hữu Điệp và Lê Đăng Thơm, ở thôn 1, xã Spai, huyện Kbang có hành vi tái phạm.

- Vụ thứ 2: Hạt Kiểm lâm khởi tố vụ án hình sự vụ khai thác trái pháp luật 01 cây gỗ Giỏi, có khối lượng 6,65m<sup>3</sup> gỗ tròn ở rừng sản xuất, tại khoảnh 4, tiểu khu 109, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh thành (trong vụ khai thác 03 cây gỗ trái pháp luật, khối lượng 17,35m<sup>3</sup> gỗ tròn xảy ra tháng 08/2021), khối lượng gỗ chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nhưng đối tượng Hà Mộng Xuyên ở thôn Hợp Thành, xã Sơn Lang, huyện Kbang, là người chủ mưu có hành vi tái phạm.

<sup>(7)</sup>- Xử lý vụ khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật, phạt tiền 10.500.000 đồng, tịch thu tang vật gồm: 0,609 m<sup>3</sup> gỗ chũng loại Ké, nhóm V (0,091 m<sup>3</sup> gỗ tròn và 0,518 m<sup>3</sup> gỗ xẻ) và 01 máy cưa xăng cầm tay, trả lại phương tiện sau xử lý 01 xe ô tô; người vi phạm là ông Nguyễn Hải Nam, ở tổ dân phố 12, thị trấn KBang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai và ông Võ Trọng Anh, ở thôn Vĩnh Trường, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định; cấp xử lý Hạt Kiểm lâm.

- Vụ khai thác lâm sản, tại khoảnh 4, tiểu khu 194, xã Vĩnh Hảo, lâm phần của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh quản lý, làm thiệt hại 01 cây gỗ khối lượng 0,623 m<sup>3</sup> gỗ tròn; phạt tiền 11.500.000 đồng, tịch thu tang vật 0,154m<sup>3</sup> gỗ xẻ, chũng loại Lim xẹt, nhóm V và 01 máy cưa xăng cầm tay; người vi phạm là ông Đinh Văn Siêng, ở Làng 8, xã Vĩnh thuận, huyện Vĩnh Thạnh; cấp xử lý Hạt Kiểm lâm.

- Vụ khai thác rừng trái pháp luật (khai thác gỗ rừng trồng), tại khoảnh 8, tiểu khu 146, xã Vĩnh Kim, lâm phần của Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh quản lý; phạt tiền 31.000.000 đồng, tịch thu tang vật, phương tiện gồm: 3,946 m<sup>3</sup> gỗ tròn, chũng loại Keo lai và 01 máy cưa xăng cầm tay; người vi phạm là ông Lê Văn Diện, ở thôn Mỹ Lợi, xã Phước Mỹ, TP. Quy Nhơn; cấp xử lý Hạt Kiểm lâm (vụ vi phạm xử lý 02 hành vi: Hành vi khai thác rừng trái pháp luật phạt tiền 20.000.000 đồng, tịch thu tang vật, phương tiện gồm: 3,946 m<sup>3</sup> gỗ tròn, chũng loại Keo lai và 01 máy cưa xăng cầm tay; hành vi phá rừng trái pháp luật làm đường vận xuất khai thác, diện tích rừng thiệt hại 392 m<sup>2</sup> rừng phòng hộ, phạt tiền 11.000.000 đồng, buộc trồng lại rừng bằng cây Sao đen thuần loài trên diện tích vi phạm); cấp xử lý Hạt Kiểm lâm.

\* Mua, bán, cất giữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật:

- Phát hiện vi phạm: 25 vụ (*giảm 11 vụ so cùng kỳ năm 2022*), tạm giữ tang vật, phương tiện gồm: 32,507 m<sup>3</sup> gỗ các loại (8,312 m<sup>3</sup> gỗ tròn, 24,195 m<sup>3</sup> gỗ xẻ) từ nhóm IIA đến nhóm V (gỗ nhóm IIA: 0,197 m<sup>3</sup> gỗ tròn, loại gỗ Gụ lau); 01 bộ bàn ghế có tổng khối lượng 0,931m<sup>3</sup> gỗ; 38,234 ster củi; 03 xe ô tô, 06 xe máy và 01 máy cưa xăng cầm tay. Trong đó:

- + Vận chuyển lâm sản trái pháp luật: 01 vụ;
- + Vụ vi phạm quy định về quản lý hồ sơ lâm sản: 02 vụ;
- + Gỗ không người nhận: 22 vụ.

- Kết quả xử lý: 20 vụ (17 vụ của năm 2022, 03 vụ của năm 2023). Phạt tiền 9.750.000 đồng; tịch thu tang vật, phương tiện gồm: 22,385 m<sup>3</sup> gỗ các loại (gỗ tròn 2,865 m<sup>3</sup>, gỗ xẻ 19,520 m<sup>3</sup>), nhóm IIA- VI (gỗ nhóm IIA: 0,136m<sup>3</sup> gỗ xẻ, loại gỗ Cate), 01 xe ô tô không có động cơ (máy nổ), 03 xe máy, 01 máy cưa xăng cầm tay; trả lại tang vật, phương tiện tạm giữ: 01 bộ bàn ghế có tổng khối lượng 0,931m<sup>3</sup> gỗ, 15,35 ster củi và 03 xe ô tô; cấp xử Hạt Kiểm lâm, cụ thể:

- + Vận chuyển lâm sản: 01 vụ<sup>(8)</sup>;
- + Vi phạm quy định về quản lý hồ sơ lâm sản: 02 vụ<sup>(9)</sup>;
- + Vi phạm không người nhận: 17 vụ<sup>(10)</sup>

+ Số vụ còn lại chưa xử lý: 26 vụ (22 vụ của năm 2023, 04 vụ của năm 2022 chưa xác định đối tượng vi phạm, đang xác minh, điều tra, thông báo tìm chủ sở hữu, chưa đến thời gian xử lý theo quy định pháp luật).

đ) Phá bỏ cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật:

Kiểm lâm địa bàn xã Vĩnh Sơn, Vĩnh Hảo phối hợp với các chủ rừng Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn, Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh tổ chức 12 đợt nhổ bỏ cây trồng trên đất vi phạm, tổng diện tích 11,22 ha<sup>(11)</sup>.

- Vụ khai thác rừng trái pháp luật tại khoảnh 10, tiểu khu 110, xã Vĩnh Sơn, lâm phần do BQLRPH Vĩnh Thạnh quản lý làm thiệt hại 01 cây gỗ Chò chỉ khối lượng 3,071 m<sup>3</sup>. Phạt tiền tổng tiền phạt 189.000.000 đồng, tịch thu tang vật, phương tiện gồm: 2,238 m<sup>3</sup> gỗ chủng loại Chò chỉ, nhóm III (1,974 m<sup>3</sup> gỗ tròn, 0,264 m<sup>3</sup> gỗ xẻ), 01 máy cưa xăng cầm tay và 02 cái rựa; người vi phạm là các ông Đinh Liễu, Đinh Văn Khít và Đinh Săn, ở thôn Suối Đá, xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh; cấp xử lý UBND huyện.

<sup>(8)</sup> Xử lý vụ vận chuyển lâm sản trái pháp luật, phạt tiền 3.000.000 đồng, tịch thu tang vật 5,670 m<sup>3</sup> (8,1 ster) củi, trả lại phương tiện sau xử lý 01 xe ô tô.

<sup>(9)</sup> - Xử lý vụ vi phạm quy định về quản lý hồ sơ lâm sản, phạt tiền 750.000 đồng, trả lại tang vật, phương tiện tạm giữ 15,35 ster củi và 01 xe ô tô. Người vi phạm là ông Đinh Nghin, ở khu phố Klok Pok, thị trấn Vĩnh Thạnh.

- Xử lý vụ vi phạm quy định về quản lý hồ sơ lâm sản, phạt tiền 3.000.000 đồng trả lại tang vật, phương tiện tạm giữ gồm: 01 bộ bàn ghế có tổng khối lượng 0,931m<sup>3</sup> gỗ, chủng loại Giổi, nhóm III và 01 xe ô tô; đối tượng vi phạm: Công ty Cổ phần Sản xuất- Thương mại Vĩnh Thạnh; cấp xử lý Hạt Kiểm lâm.

<sup>(10)</sup> Xử lý 17 vụ gỗ không người nhận (vụ của năm 2022), tịch thu tang vật gồm: 22,385 m<sup>3</sup> gỗ các loại (gỗ tròn 2,865 m<sup>3</sup>, gỗ xẻ 19,520 m<sup>3</sup>), nhóm IIA- VI (gỗ nhóm IIA: 0,136m<sup>3</sup> gỗ xẻ, loại gỗ Cate), 01 xe ô tô không có động cơ (máy nổ), 03 xe máy, 01 máy cưa xăng cầm tay.



e) Kết quả thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 263.798.000 đồng, cụ thể:

- Tiền nộp phạt: 70.800.000 đồng;
- Tiền bán tài sản tịch thu sau xử lý: 152.400.000 đồng;
- Tiền nộp phạt khấu trừ dần từ thu nhập: 40.598.000 đồng.

## **2. Công tác phát triển rừng, sử dụng rừng**

a) Giao khoán bảo vệ rừng: Tổng diện tích rừng giao khoán quản lý, bảo vệ là 24.151,54 ha, cho 36 cộng đồng (trong đó có 2.208 hộ thành viên nhận khoán), chiếm 53,13% tổng diện tích rừng tự nhiên trên địa bàn huyện; trong đó, Ban Quản lý rừng phòng hộ giao khoán 21.520,89 ha cho 32 cộng đồng (có 1.834 hộ thành viên nhận khoán); Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn giao khoán 2.630,65 ha cho 04 cộng đồng (có 374 hộ thành viên nhận khoán).

b) Chăm sóc rừng trồng: Tổng diện tích rừng trồng được chăm sóc 342,19 ha, cụ thể:

- Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn: 3,77 ha;
- Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh: 25,23 ha;
- Hộ gia đình, cá nhân: 313,19 ha.

c) Trồng rừng: Tổng diện tích 443,3 ha (của hộ gia đình, cá nhân), trong đó:

- Trồng mới: 11,74 ha;
- Trồng lại sau khai thác: 431,56 ha.

d) Khai thác rừng trồng: Khai thác rừng trồng tổng diện tích 453,49 ha (của hộ gia đình, trên đất rừng sản xuất), sản lượng: 35.942 tấn.

## **III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

- Tình hình phá rừng, lấn biên rừng trái pháp luật để lấy đất canh tác nương rẫy của một bộ phận người dân vẫn còn xảy ra. Tình trạng khai thác, mua bán, vận chuyển, tàng trữ lâm sản trái phép chưa được ngăn chặn triệt để;

- Công tác phối hợp, bố trí lực lượng hoạt động tại các trạm, chốt bảo vệ rừng giữa kiểm lâm địa bàn với lực lượng bảo vệ rừng của các chủ rừng và chính quyền địa phương có lúc, có nơi chưa thật sự hiệu quả;

- Cộng đồng dân cư, hộ gia đình nhận khoán quản lý, bảo vệ rừng một số nơi chưa làm tròn trách nhiệm của mình, chưa bố trí lực lượng tham gia thường xuyên ở các chốt bảo vệ rừng và tuần tra, kiểm tra để phát hiện và ngăn chặn kịp thời các

---

<sup>(11)</sup>- Theo chủ quản lý: Công ty TNHH LN Sông Kôn 10 đợt, tổng diện tích 8,44 ha; Ban Quản lý rừng phòng hộ Vĩnh Thạnh 02 đợt, tổng diện tích 2,79 ha;

- Theo địa bàn quản lý: Địa bàn xã Vĩnh Sơn 11 đợt, diện tích 10,54 ha; Địa bàn xã Vĩnh Hảo 01 đợt, diện tích 0,69 ha.

hành vi xâm hại rừng trên diện tích rừng nhận khoán bảo vệ;

- Đối với một số địa phương, UBND cấp xã chưa quyết liệt trong việc xử lý những trường hợp người dân vi phạm khai thác gỗ trái pháp luật về làm nhà ở xảy ra trên địa bàn.

## **2. Nguyên nhân**

### **a) Nguyên nhân khách quan**

- Do tập quán canh tác của người dân gần rừng chủ yếu là nương rẫy, đời sống khó khăn, ý thức trách nhiệm về công tác QLBRV còn hạn chế gây áp lực lớn vào rừng. Một số người dân ngại va chạm hoặc bị đối tượng lâm tặc uy hiếp nên khi phát hiện các hành vi vi phạm không báo cáo kịp thời cho cơ quan chức năng để xử lý;

- Phần lớn thanh niên địa phương không có việc làm ổn định và bị các đối tượng đầu nậu lợi dụng, lôi kéo đi khai thác, vận chuyển gỗ trái pháp luật;

- Do địa bàn rộng, địa hình phức tạp, diện tích rừng gỗ lớn và có giá trị còn nhiều, trong khi lực lượng Kiểm lâm còn thiếu so với yêu cầu của nhiệm vụ; cơ chế chính sách, kinh phí, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cho lực lượng bảo vệ rừng còn hạn chế, chưa đủ nguồn lực để tổ chức quản lý bảo vệ rừng.

### **b) Nguyên nhân chủ quan**

- Công tác tuyên truyền vận động người dân chấp hành pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp còn hạn chế, chưa tập hợp được số đông người dân tham gia tại các buổi họp tuyên truyền về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

- Lực lượng bảo vệ rừng của các chủ rừng (Công ty TNHH LN Sông Kôn, Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện) chưa tuân tra, kiểm tra rừng thường xuyên; các cộng đồng nhận khoán bảo vệ rừng chưa thực hiện tốt trách nhiệm trên diện tích được giao, khi phát hiện rừng bị xâm hại thiếu thông tin kịp thời cho chủ rừng và cơ quan chức năng;

- Một số địa phương có hợp đồng lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ rừng nhưng việc quản lý, theo dõi hoạt động chưa được chặt chẽ vì vậy hiệu quả công việc chưa cao; Lâm nghiệp xã năng lực hạn chế ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện bảo vệ rừng ở cơ sở;

- Lực lượng Kiểm lâm địa bàn một số vị trí chưa phát huy đầy đủ trách nhiệm là lực lượng nòng cốt trong công tác bảo vệ rừng, việc phối hợp, kiểm tra, giám sát hoạt động bảo vệ rừng cùng với lực lượng bảo vệ rừng còn hạn chế.

## **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2024**

### **1. Nhiệm vụ**

#### **a) Công tác bảo vệ rừng và PCCCR:**

- Quản lý, bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng tự nhiên hiện có của huyện; triển

khai chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp trên địa bàn huyện năm 2024. Đảm bảo phát triển lâm nghiệp gắn với phát triển kinh tế, ổn định xã hội và bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế rừng bền vững, góp phần xoá đói giảm nghèo, ổn định và từng bước cải thiện, nâng cao đời sống cho người dân, góp phần bảo vệ an ninh quốc phòng, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Phấn đấu nâng cao độ che phủ rừng năm 2024 theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao đạt tỉ lệ 77,6%.

- Đánh giá việc thực hiện Phương án PCCCR giai đoạn 2019 - 2023, chỉ đạo xây dựng phương án cho giai đoạn tiếp theo; kiểm tra kế hoạch bảo vệ rừng, PCCCR trong năm của ban chỉ huy, ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR các xã, thị trấn và các chủ rừng trên địa bàn huyện nhằm phát huy vai trò của các ban chỉ huy, ban chỉ đạo bảo vệ rừng, PCCCR và Đoàn Kiểm tra liên ngành, các tổ đội bảo vệ rừng ở cơ sở, đề ra các biện pháp nhằm ngăn chặn hiệu quả tình trạng phá rừng, khai thác, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép lâm sản trên địa bàn;

- Đảm bảo các vụ vi phạm phải được phát hiện kịp thời, xử lý nhanh chóng, công minh, đúng quy định của pháp luật;

- Chủ động trong công tác phòng cháy và chữa cháy rừng; thường xuyên theo dõi cấp dự báo cháy rừng, tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng, nhất là những vùng trọng điểm, nguy cơ cháy rừng cao để phát hiện và chữa cháy kịp thời, hiệu quả.

#### b) Công tác sử dụng và phát triển rừng:

- Tiếp tục triển khai thực hiện giao khoán quản lý, bảo vệ rừng diện tích 24.151,54 ha. Phát huy vai trò trách nhiệm của cộng đồng, hộ nhận khoán trong công tác bảo vệ rừng;

- Thực hiện việc chuyển đổi rừng trồng gỗ nhỏ sang rừng trồng gỗ lớn. Vận động Nhân dân thực hiện trồng rừng gỗ lớn trên diện tích khai thác cây điều kém hiệu quả (192ha) năm 2023, đồng thời khai thác rừng trồng hợp lý để tăng độ che phủ rừng trên địa bàn huyện.

## **2. Giải pháp thực hiện**

### a) Công tác bảo vệ rừng và PCCCR

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Luật Lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/11/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Quyết định số 4410/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 2975/UBND-KT ngày 01/06/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc

tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật; Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp cấp bách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định; Chỉ thị số 08-CT/HU ngày 23/6/2021 của Huyện ủy về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật sâu rộng, thường xuyên trong các cộng đồng dân cư bằng nhiều hình thức như: Họp dân, đưa tin trên hệ thống đài truyền thanh huyện, xã; phối hợp với các ban, ngành, hội đoàn thể của huyện, xã tổ chức lồng ghép tuyên truyền đến cán bộ, công chức, hội viên. Nội dung tuyên truyền ngắn gọn, phù hợp với phong tục, tập quán tại địa phương để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến về nhận thức, ý thức, trách nhiệm để toàn dân chung tay tham gia công tác bảo vệ rừng;

- Lực lượng Kiểm lâm tăng cường tham mưu, tổ chức thực hiện các hoạt động trong công tác lâm nghiệp. Duy trì thực hiện có hiệu quả các quy chế phối hợp vùng giáp ranh; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng: Chủ rừng, Công an, BCH Quân sự huyện, UBND các xã, thị trấn bố trí lực lượng đủ mạnh để thực hiện tuần tra, kiểm tra, truy quét rừng, chốt chặn kiểm soát lâm sản; thường xuyên tuần tra, kiểm tra, truy quét tất cả các khu rừng trên địa bàn quản lý, phát hiện kịp thời việc phá rừng, khai thác rừng trái phép, không để xảy ra điểm nóng. Quản lý chặt chẽ các cơ sở chế biến gỗ, các cơ sở gây nuôi động vật rừng, kiểm soát chặt chẽ khâu lưu thông, truy xuất nguồn gốc gỗ rừng trồng; chỉ đạo Hạt Kiểm lâm tổ chức hoạt động kiểm tra đánh giá, chấn chỉnh lực lượng làm nhiệm vụ các trạm, chốt bảo vệ rừng; nâng cao năng lực, ý thức trách nhiệm, kỷ cương công vụ, đạo đức nghề nghiệp trong lực lượng kiểm lâm.

- Chỉ đạo kiểm lâm địa bàn bám sát địa bàn, bám sát cấp ủy, chính quyền địa phương, bám dân, bám rừng, tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác quản lý bảo vệ, phát triển rừng và quản lý lâm sản; kịp thời phát hiện các hành vi phá rừng, khai thác rừng trái phép; khi phát hiện các hành vi vi phạm phải kịp thời xác lập hồ sơ xử lý hoặc tham mưu cho cấp thẩm quyền xử lý theo đúng quy định của pháp luật;

- Phân định rõ chủ quản lý đi cùng với trách nhiệm của chủ rừng và UBND cấp xã.

+ Đối với chủ rừng (Ban Quản lý rừng phòng hộ, Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Côn): Phát huy hiệu quả công tác giao khoán bảo vệ rừng; triển khai các chương trình phát triển rừng, chính sách hưởng lợi đối với những hộ gia đình tham gia nhận khoán bảo vệ rừng thu hút Nhân dân tham gia bảo vệ rừng; nâng cao năng lực, ý thức, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp trong lực lượng bảo vệ rừng. Chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành nếu để rừng trên lâm phần được Nhà nước giao quản lý bị xâm hại;

+ Đối với UBND các xã, thị trấn: Vận động nông dân vay vốn để sản xuất, đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến lâm nhân rộng các mô hình sản xuất nông, lâm nghiệp đạt hiệu quả nhằm tăng năng suất, tăng giá trị sản phẩm, giải quyết việc làm dôi dư tại địa phương để giảm áp lực xâm hại tài nguyên rừng.

Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp trên địa giới hành chính quản lý, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật và thực hiện các chương trình, dự án lâm nghiệp được triển khai; nếu để xảy ra vi phạm và thiếu kiên quyết trong xử lý vi phạm, thì Chủ tịch UBND cấp xã phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm và bị xử lý theo quy định.

#### b) Công tác sử dụng, phát triển rừng

- Tăng cường tuyên truyền hướng dẫn cho Nhân dân quy trình kỹ thuật trồng rừng, chăm sóc rừng, hướng dẫn kỹ thuật chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang cây gỗ lớn, kỹ thuật trồng cây lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng;

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát nguồn gốc giống cây trồng lâm nghiệp đảm bảo chất lượng, lựa chọn loài cây trồng phù hợp, trồng đúng thời vụ và thời tiết thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng, phát triển; đẩy mạnh công tác sản xuất giống;

- Vận động Nhân dân trồng cây lâm nghiệp trên diện tích đất chưa có rừng quy hoạch cho mục đích lâm nghiệp hiện đang sản xuất cây nông nghiệp kém hiệu quả để nâng cao độ che phủ rừng đạt chỉ tiêu đề ra;

- Tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất lượng rừng tự nhiên bằng biện pháp lâm sinh khoanh nuôi tái sinh, nuôi dưỡng rừng;

- Tiếp tục thực hiện giao khoán diện tích rừng còn lại chưa giao do địa phương quản lý. Công tác trồng, chăm sóc và khai thác rừng trồng, mô hình trồng các loại lâm sản phụ dưới tán rừng, đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết HĐND huyện đề ra.

### **V. KIẾN NGHỊ**

**1.** Đề nghị UBND tỉnh Bình Định tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Gia Lai có sự chỉ đạo thống nhất giải pháp để giải quyết dứt điểm tình trạng lấn chiếm đất sản xuất xâm phạm cạnh tại vùng giáp ranh giữa huyện Vĩnh Thạnh với thị xã An Khê.

**2.** Đề nghị UBND tỉnh quan tâm tăng cường thêm số lượng biên chế lực lượng Kiểm lâm và có cơ chế, chính sách phù hợp đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của Ban quản lý rừng phòng hộ huyện để đáp ứng nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng hiện nay.

**3.** Qua kiểm tra rà soát diện tích rừng tự nhiên sai khác giữa thực tế với bản đồ; diện tích đất lâm nghiệp chưa có rừng và các điều kiện bảo đảm để phát triển

thành rừng nâng cao độ che phủ trên địa bàn huyện thì trong năm 2024, tỉ lệ độ che phủ chỉ có thể đạt được là 77%. Vì vậy, chỉ tiêu của UBND tỉnh giao tỉ lệ độ che phủ năm 2024 trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh đạt 77,6% là khó khăn trong việc thực hiện.

Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác Lâm nghiệp năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2024 trên địa bàn huyện./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở NN và PTNT;
- Chi cục Kiểm lâm;
- TT Huyện uỷ;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và các hội đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, K3, HKL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Minh Thông**

**Phụ lục 1**  
**SỐ LIỆU VI PHẠM NĂM 2023**

*(Ban hành kèm theo Báo cáo số..... /BC-UBND ngày...../..... /2024  
của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh)*

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Số liệu vi phạm		Tăng/ giảm so cùng kỳ năm 2022	
			Năm 2023	Năm 2022	Số lượng	Tỉ lệ
A	B	C	1	2	3	4
<b>1</b>	<b>Vi phạm pháp luật trong quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản</b>					
1.1	Tổng số vụ vi phạm	Vụ	<b>51</b>	<b>55</b>	-04	-7,27%
	Phá rừng	Vụ				
	Phá rừng làm nương rẫy	Vụ	21	12	+09	+75%
	Khai thác rừng	Vụ	04	06	-02	-33,33%
	Phòng cháy chữa cháy rừng	Vụ	0			
	Cháy rừng	Vụ	01	01	0	0%
	Quản lý động vật hoang dã	Vụ				
	Vận chuyển, buôn bán, cất giữ lâm sản	Vụ	01	03	-02	-66,66%
	Chế biến gỗ và lâm sản	Vụ				
	Vi phạm khác	Vụ	24	33	-09	-27,27%
1.2	Số vụ đã xử lý	Vụ	45	38	+07	+18,42%
	Xử lý hình sự	Vụ	02	05	-03	-60%
	Xử phạt hành chính	Vụ	43	33	+10	+30,30%
<b>2</b>	<b>Cháy rừng do nguyên nhân khác</b>	Vụ				
<b>3</b>	<b>Chống người thi hành công vụ</b>					
3.1	Số vụ	Vụ				
3.2	Số vụ đã xử lý	Vụ				
	Xử lý hình sự	Vụ				
	Xử phạt hành chính	Vụ				
3.3	Số người bị chết	Người				
3.4	Số người bị thương	Người				
<b>4</b>	<b>Diện tích rừng giảm</b>	Ha	<b>2,6356</b>	<b>1,9957</b>	+0,6399	+32,06%
4.1	Do chuyển đổi mục đích sử dụng	Ha				
4.2	Do hành vi vi phạm pháp luật	Ha				
	Diện tích bị cháy	Ha	0,0387	0	+0,0387	
	Diện tích bị phá	Ha	2,5969	1,9957	+0,6012	
4.3	Do các nguyên nhân khác	Ha				
<b>5</b>	<b>Thu sau xử lý vi phạm</b>	Tr.đ	<b>263,798</b>	<b>491,7</b>	-227,902	-46,55%
<b>6</b>	<b>Lâm sản tịch thu</b>	m <sup>3</sup>	<b>34,393</b>	<b>20,428</b>	+13,965	+68,36%

**Phụ lục 2**  
**BẢNG SO SÁNH SỐ VỤ VI PHẠM PHÁ RỪNG, KHAI THÁC RỪNG**  
**THEO ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH VÀ CHỦ QUẢN LÝ**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số..... /BC-UBND ngày.../.... /2024 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Thạnh)

TT	Đơn vị hành chính	Số liệu vi phạm năm 2023				Số liệu vi phạm năm 2022				Tăng giảm so cùng kỳ
		Tổng	Cháy rừng	Phá rừng	Khai thác rừng	Tổng	Cháy rừng	Phá rừng	Khai thác rừng	
<b>1</b>	<b>Xã Vĩnh Sơn</b>	<b>18</b>	<b>0</b>	<b>17</b>	<b>01</b>	<b>08</b>	<b>0</b>	<b>05</b>	<b>03</b>	<b>+ 10</b>
	- BQLRPH	10		09	01	04		03	01	+ 06
	- Công ty	06		06		04		02	02	+ 02
	- Xã	02		02						+ 02
<b>2</b>	<b>Xã Vĩnh Kim</b>	<b>04</b>	<b>0</b>	<b>03</b>	<b>01</b>	<b>04</b>	<b>0</b>	<b>03</b>	<b>01</b>	<b>0</b>
	- BQLRPH	03		02	01	02		01	01	+ 01
	- Cty Hiếu Ngọc					01		01		- 01
	- Xã	01		01		01		01		0
<b>3</b>	<b>Xã Vĩnh Hiệp</b>	<b>01</b>	<b>0</b>		<b>01</b>	<b>01</b>	<b>0</b>	<b>01</b>		<b>0</b>
	- BQLRPH									
	- Xã	01			01	01		01		0
<b>4</b>	<b>Xã Vĩnh Hảo</b>	<b>01</b>	<b>0</b>		<b>01</b>	<b>03</b>	<b>0</b>	<b>01</b>	<b>02</b>	<b>- 02</b>
	- BQLRPH	01			01	01		01		0
	- Công ty					01			01	- 01
	- Xã					01			01	- 01
<b>5</b>	<b>Xã Vĩnh Thuận</b>	<b>01</b>	<b>0</b>	<b>01</b>		<b>02</b>	<b>0</b>	<b>02</b>		<b>- 01</b>
	- BQLRPH	01		01		01		01		0
	- Công ty					01		01		- 01
	- Xã									
<b>6</b>	<b>TT Vĩnh Thạnh</b>	<b>01</b>	<b>01</b>			<b>01</b>	<b>01</b>			<b>0</b>
	Thị trấn	01	01			01	01			0